

Mẫu quyết định MQĐ46

CƠ QUAN ⁽¹⁾

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-CDTĐCCC

(2), ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH

**Chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành
quyết định xử phạt vi phạm hành chính***

THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾

Căn cứ Điều 9 Nghị định số/2024 /NĐ-CP ngày/...../2024 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số:/QĐ-TĐCCC ngày .../.../.... tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số:/QĐ-GQCC ngày .../.../.... về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);

Xét đề nghị của ⁽⁴⁾

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Chấm dứt tạm đình chỉ thi hành Quyết định số:/QĐ-TĐCCC đối với <ông (bà)/tổ chức> ^(*) có tên sau đây:

<Họ và tên> ^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

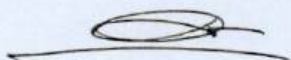
Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CCCD/Căn cước/Hộ chiếu:;
ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức> ^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:



Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:; ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁵⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁶⁾

2. Lý do chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ⁽⁷⁾
.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽⁸⁾ là < cá nhân/ người đại diện của tổ chức > ^(*) bị chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) < Ông(bà)/Tổ chức > ^(*) bị chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) < Ông(bà)/Tổ chức > ^{(*)(9)} có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹⁰⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹¹⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹²⁾
(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)



<In ở mặt sau>(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức> (*) bị chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào hồi giờ phút, ngày/...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 9 Nghị định số/2024/NĐ-CP ngày/...../2024 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/ người đại diện của tổ chức được tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi cụ thể lý do chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(8) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức bị chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(12) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt "KT." vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.



Mẫu quyết định MQĐ47

CƠ QUAN ⁽¹⁾

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-HBCCĐKCC

(2), ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH

Chấm dứt cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt*THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾

Căn cứ Điều 50 Nghị định số/2024 /NĐ-CP ngày/...../2024 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;
Căn cứ Quyết định số:/QĐ-CCXP ngày .../.../.... cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số:/QĐ-CCĐKCC ngày .../.../.... về việc chưa có điều kiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt;

Căn cứ Quyết định số:/QĐ-GQCC ngày .../.../.... về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);

Căn cứ Biên bản số:/BB-XM lập ngày .../.../..... xác minh thông tin về tiền, tài sản của <cá nhân/tổ chức> (*) bị cưỡng chế;

Xét đề nghị của ⁽⁴⁾

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Chấm dứt cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số:/QĐ-CCXP ngày .../.../.... của⁽¹⁾ đối với <ông (bà)/tổ chức> (*) có tên sau đây:

<Họ và tên> (*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CCCD/Căn cước/Hộ chiếu:;
ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức> (*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:



Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:
.....; ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁵⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁶⁾

Lý do chấm dứt cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính⁽⁷⁾
.....
.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽⁸⁾ là <cá nhân/
người đại diện của tổ chức> ^(*) được chấm dứt cưỡng chế tại Điều 1 Quyết định này
để chấp hành.

a) <Ông(bà)/Tổ chức> ^(*) có liên quan quan đến quyết định cưỡng chế bị chấm
dứt tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) <Ông(bà)/Tổ chức> ^{(*)(9)} có quyền
khấu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp
luật.

2. Gửi cho ⁽¹⁰⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹¹⁾ để biết và phối hợp thực hiện
(nếu có)/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹²⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện
của tổ chức> ^(*) quan đến quyết định bị hủy bỏ vào hồi giờ phút, ngày
...../...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để chấm dứt cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt hành chính
quy định tại Điều 50 Nghị định số/2024/NĐ-CP ngày/...../2024 của Chính phủ quy
định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

^(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

^(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/ người đại diện
của tổ chức được tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm
hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định chấm dứt tạm đình chỉ thi hành
quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức
của Chính phủ.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.



- (4) Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.
- (5) Ghi tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải doanh nghiệp
- (6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải doanh nghiệp
- (7) Ghi cụ thể lý do chấm dứt cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
- (8) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức được chấm dứt cưỡng chế.
- (9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức được chấm dứt cưỡng chế.
- (10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.
- (11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).
- (12) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt "KT." vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.



Mẫu quyết định MQĐ48

CƠ QUAN ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-CCXP

⁽²⁾....., ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH

Cưỡng chế khấu trừ tiền từ số tiền gửi*THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾

Căn cứ Điều 18 Nghị định số/2024/NĐ-CP ngày/...../2024 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản số: .../BB-XMCC lập ngày .../.../... xác minh thông tin về tiền, tài sản của < cá nhân/tổ chức > ^(*) bị cưỡng chế;

Căn cứ Quyết định số:/QĐ-GQCC ngày/...../.... về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);

Để < bảo đảm thi hành Quyết định số: .../QĐ-XP HC ngày .../.../..... xử phạt vi phạm hành chính/hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả cho cơ quan nhà nước > ^{(*)(4)}.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Cưỡng chế khấu trừ tiền từ số tiền gửi để < bảo đảm thi hành Quyết định số: .../QĐ-XP HC/hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả > ^{(*)(5)} đối với < ông (bà)/tổ chức > ^(*) có tên sau đây:

<Họ và tên > ^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CCCD/Căn cước/Hộ chiếu:; ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

Số số tiền gửi: ⁽⁶⁾ tại: ⁽⁷⁾

<Tên của tổ chức > ^(*):



Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁸⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁹⁾

Số sổ tiền gửi: ⁽⁶⁾ tại: ⁽⁷⁾

2. Tổ chức tín dụng/chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam: ⁽⁷⁾

Địa chỉ trụ sở chính: ⁽¹⁰⁾

3. Lý do khấu trừ: ⁽¹¹⁾

4. Số tiền bị khấu trừ:

(Bằng chữ:)

5. <Ông (bà)/Tổ chức>^(*)⁽¹²⁾

có trách nhiệm yêu cầu ⁽⁷⁾

chuyển tiền từ sổ tiền gửi ⁽⁶⁾ vào tài khoản số: ⁽¹³⁾

của ⁽¹⁴⁾

trong thời hạn ⁽¹⁵⁾ ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

6. Trường hợp <ông (bà)/tổ chức>^(*)⁽¹²⁾

không tự nguyện thực hiện trong thời hạn quy định tại khoản 5 Điều này, thì ⁽⁷⁾ có trách nhiệm trích

chuyển từ sổ tiền gửi của <cá nhân/tổ chức bị cưỡng chế>^(*) số tiền bị khấu trừ quy định tại khoản 4 Điều này đến tài khoản số: ⁽¹³⁾ của ⁽¹⁴⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .../.../.....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho <ông (bà)/tổ chức>^(*) bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.



a) <Ông(bà)/Tổ chức> ^(*) bị áp dụng biện pháp cưỡng chế khấu trừ tiền từ số tiền gửi có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này và phải chịu mọi chi phí về việc tổ chức thực hiện cưỡng chế.

b) <Ông(bà)/Tổ chức> ^{(*)(12)} có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽⁷⁾ để chuyển số tiền bị khấu trừ đến tài khoản số: ⁽¹³⁾ của ⁽¹⁴⁾

3. Gửi cho ⁽¹⁶⁾ để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho ⁽¹⁷⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹⁸⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)



<In ở mặt sau>(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức> (*) bị cưỡng chế khấu trừ tiền từ số tiền gửi vào hồi giờ phút, ngày/...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ số tiền gửi quy định tại Điều 18 Nghị định số/2024/NĐ-CP ngày/...../2024 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/ người đại diện của tổ chức chưa có điều kiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định chưa có điều kiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «bảo đảm thi hành Quyết định số:/QĐ-XPHC ngày .../.../..... xử phạt vi phạm hành chính»;

- Trường hợp để hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi: «hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả cho cơ quan nhà nước».

(5) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «bảo đảm thi hành Quyết định số:/QĐ-XPHC»;

- Trường hợp để hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi: «hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả».

(6) Ghi số tài khoản của cá nhân/ tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.

(7) Ghi tên của tổ chức tín dụng nơi cá nhân/tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế mở sổ tiền gửi.

(8) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/ người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(9) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(10) Ghi địa chỉ của tổ chức tín dụng nơi cá nhân/tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế mở sổ tiền gửi.

(11) Ghi cụ thể lý do cưỡng chế khấu trừ theo từng trường hợp:

- Trường hợp không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «Không tự nguyện chấp hành Quyết định số:/QĐ-XPHC ngày .../.../..... xử phạt vi phạm hành chính»;

- Trường hợp không tự nguyện hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi: «Không tự nguyện hoàn trả kinh phí cho <Ghi tên của cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả>».

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.

(13) Ghi số tài khoản của Kho bạc Nhà nước.

(14) Ghi tên của Kho bạc Nhà nước.

(15) Ghi thời hạn phù hợp với điều kiện thực tế nhưng tối đa không quá 30 ngày.

(16) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết

định.

(17) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(18) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền cưỡng chế ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.



Mẫu Giấy biên nhận GBN01

CƠ QUAN ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /GBN

⁽²⁾, ngày ... tháng ... năm

GIẤY BIÊN NHẬN

Tạm giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký
phương tiện giao thông bị kê biên*

(1)

Địa chỉ:

Xác nhận đang tạm giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông
 ("PTGT") của <ông (bà)/tổ chức> ^(*) có tên sau đây:

<Họ và tên> ^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CCCD/Căn cước/Hộ chiếu:;
 ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức> ^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:
; ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁵⁾ Giới tính:Chức danh: ⁽⁶⁾

Thông tin của Giấy chứng nhận đăng ký PTGT:

- Số Giấy chứng nhận đăng ký PTGT:

- Loại PTGT:

- Số khung:



- Số máy:
- Biên kiểm soát:

Lý do: để đảm bảo việc thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Biên nhận này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký cho đến hết ngày/.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽⁷⁾
(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)



<In ở mặt sau>

* Mẫu này được sử dụng để xác nhận đang tạm giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông bị kê biên quy định tại Điều 32 Nghị định số/2024/NĐ-CP ngày/...../2024 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt "KT." vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2024

**BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC,
CÁ NHÂN VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH
QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

1. Thực hiện Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15/01/2024 ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an chủ trì xây dựng Nghị định quy định về cường chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (thay thế Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013).

2. Ngày 09/7/2024, Bộ Công an có công văn số 2276/BCA-QLHC các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định cường chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đến nay đã có 19 Bộ, cơ quan ngang Bộ, 49 Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham gia góp ý. Trong đó, 10 cơ quan, đơn vị nhất trí với dự thảo Nghị định: Bộ Ngoại giao, UBND Quảng Bình, UBND Hà Giang, UBND Tiền Giang, UBND Hà Giang, UBND Bạc Liêu, CAT Tiền Giang, CAT Bạc Liêu, CAT Đắk Nông, CAT Trà Vinh.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Bộ Công an đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

II. KẾT QUẢ Ý KIẾN GÓP Ý

STT	Điều	Đơn vị tham gia	Nội dung tham gia	Ý kiến tiếp thu, giải trình
1.	Tên gọi			
2.	Căn cứ			
3.	Điều 1			
4.		Bộ Tài chính	Điều 1: Đề nghị bổ sung cụm từ “không tự nguyện” vào trước cụm từ “hoàn trả” để bảo đảm đầy đủ, chính xác.	Nội dung quy định tại dự thảo đã phù hợp : cường chế hoàn trả kinh phí
5.		Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch	Điều 1 và Điều 2 dự thảo Nghị định: Theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính, việc hoàn trả kinh phí cho cơ quan	Nội dung tại Điều 1 và Điều 2 dự thảo đã phù

		lich	đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng đối với cá nhân, tổ chức nếu không hoàn trả thì bị cưỡng chế thực hiện trong trường hợp khẩn cấp để kịp thời bảo vệ môi trường, bảo đảm giao thông. Vì vậy, đề nghị rà soát quy định cụ thể tại phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng cho phù hợp với khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính	hợp với khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính
6.		UBND Vĩnh Phúc	Đề nghị bổ sung cụm từ “chi phí cưỡng chế” như sau: Từ: “Nghị định này quy định về nguyên tắc ... và bảo đảm thi hành quyết định cưỡng chế.” Thành: “Nghị định này quy định về nguyên tắc ... đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, chi phí cưỡng chế (sau đây gọi chung là cưỡng chế), trách nhiệm thi hành và bảo đảm thi hành quyết định cưỡng chế.” Lý do: Để đảm bảo Nghị định này quy định cả việc cưỡng chế để thu lại kinh phí cưỡng chế mà cơ quan, tổ chức đã phải chi trả cho việc cưỡng chế thi hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính.	Tiếp thu ý kiến tham gia
7.		UBND Đắk Lắk	- Tại điểm b khoản 1 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt được áp dụng trong trường hợp: “Cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính không tự nguyện hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 của Luật này”. Tại khoản 5 Điều 85 của Luật quy định: “Trong trường hợp khẩn cấp, cần khắc phục ngay hậu quả để kịp thời bảo vệ môi trường, bảo đảm giao thông thì cơ quan nơi người có thẩm quyền xử phạt đang thụ lý hồ sơ vụ vi phạm hành chính tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả. Cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính phải hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, nếu không hoàn trả thì bị cưỡng chế thực hiện”. Tuy nhiên, tại Điều 1 dự thảo Nghị định quy định: “Nghị định này quy định... quyết định áp	Nội dung về việc cưỡng chế hoàn trả kinh phí cho kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đã bao gồm nội dung tại khoản 5 Điều 85.



8.	Điều 2		đúng biên pháp khác phục hậu quả do hành vi hành chính gây ra trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính..." là chưa phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 86 Luật. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu sửa đổi Điều 1 phù hợp quy định pháp luật. Tương tự, đề nghị nghiên cứu sửa đổi Điều 2 phù hợp quy định pháp luật.
9.	Bộ Tài chính	Sửa đổi đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị định không bao gồm các trường hợp bị xử phạt VPHC trong lĩnh vực quản lý thuế do việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế (bao gồm thuế và hải quan) được thực hiện theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành để tránh áp dụng chồng chéo giữa các văn bản quy phạm pháp luật.	Tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định bổ sung thêm cụm từ "<u>trên lãnh thổ Việt Nam</u>" vào đoàn "cá nhân, tổ chức nước ngoài bị xử phạt VPHC <u>trên lãnh thổ Việt Nam</u>".
10.	UBND Lào Cai		Tiếp thu ý kiến tham gia
11.	Điều 3		
12.	Bộ Giao thông vận tải	Khoản 3 Điều 3: theo quy định tại khoản 2 Điều 86 Luật Xứ lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định có 04 biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Như vậy, đối với trường hợp người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế quyết định áp dụng nhiều biện pháp cưỡng chế, đề nghị xem xét, bổ sung quy định cụ thể về nguyên tắc áp dụng 2 biện pháp, 3 biện pháp hoặc 04 biện pháp cưỡng chế	linh hoạt trong đảm bảo tính ở địa phương" tính hình thực tế cưỡng chế và hành quyết định điều kiện thi hành quyết định cưỡng chế và nội dung, tính chất, mức độ, biện pháp cưỡng chế phải căn cứ vào pháp luật và pháp luật

				việc áp dụng, do đó không cần bổ sung nguyên tắc áp dụng 2 biện pháp, 3 biện pháp hoặc 04 biện pháp cưỡng chế
13.	UBND Kon Tum	Đề nghị bổ sung nội dung tại khoản 4 Điều 3 dự thảo Nghị định như sau: “4. <i>Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế và cá nhân, tổ chức khác có liên quan trong cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.</i> ” Lý do: phù hợp với khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định quy định về đối tượng áp dụng.	Đề nghị thu ý kiến tham gia	
14.	Điều 4			
15.	Bộ Công thương	Đề nghị bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 4 dự thảo Nghị định xử lý đối với trường hợp doanh nghiệp không có bất kỳ tài sản, thu nhập bằng tiền hoặc bất kỳ nguồn tài chính nào khác và cá nhân không có bất kỳ khoản thu nhập nào để thực hiện nghĩa vụ nộp phạt vi phạm hành chính	Dự thảo Nghị định đã có quy định tại Điều 50 quyết định về việc chưa có điều kiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt, đề giải quyết vướng mắc này	
16.	Bộ Khoa học và công nghệ	Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, một trong số các nhóm đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính là chỉ nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của pháp nhân, tổ chức. Tuy nhiên, Điều 4 dự thảo Nghị định chưa có quy định về nguồn tiền khấu trừ và tài sản kê biên đối với nhóm đối tượng này, đặc biệt trong trường hợp hành vi vi phạm hành chính không thuộc phạm vi	Tiếp thu ý kiến tham gia, đã chỉnh lý phù hợp tại dự thảo Nghị định	

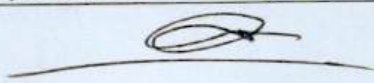


			hoặc thời hạn được pháp nhân, tổ chức uỷ quyền hoặc không theo sự chỉ đạo, điều hành, phân công, chấp thuận của pháp nhân, tổ chức đó	
17.		Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Đề đảm bảo việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung quy định tại Điều 4 dự thảo Nghị định về nguồn tiền khấu trừ và tài sản kê biên đối với đối tượng bị áp dụng cưỡng chế là các tổ chức thuộc đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 88/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về XPVPHC trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp gồm: cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực; văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam; tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp; tổ chức đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia.	Tiếp thu ý kiến tham gia, đã chỉnh lý phù hợp tại dự thảo Nghị định
18.		Bộ Xây dựng	Về nguồn tiền khấu trừ và tài sản kê biên đối với tổ chức bị áp dụng cưỡng chế (Điều 4) Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét: - Sửa cụm từ “<i>khấu trừ</i>” thành “<i>khấu trừ tiền</i>” tại khoản 2 Điều 4 dự thảo cho thống nhất với khoản khác của Điều 4. - Bổ sung đối tượng “<i>Liên hiệp hợp tác xã</i>” vào quy định tại khoản 4 Điều 4 dự thảo để đảm bảo phù hợp với Luật Hợp tác xã 2023 và Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (sau đây viết tắt là Nghị định số 118/2021/NĐ-CP). - Bổ sung đối tượng “<i>cộng đồng dân cư</i>” vào Điều 4 dự thảo và quy định nguồn tiền để thực hiện cưỡng chế đối với đối tượng này. Lý do: khoản 5 Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP quy định: “<i>cộng đồng dân cư</i>” là đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính.	Tiếp thu ý kiến tham gia



19.		Ủy ban dân tộc	Điều 4 (Nguồn tiền khấu trừ và tài sản kê biên đối với tổ chức bị áp dụng cưỡng chế): Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung việc khấu trừ tiền, kê biên tài sản, trả chi phí cho hoạt động cưỡng chế từ tiền, tài sản hoặc thu nhập bằng tiền, tài sản của hộ kinh doanh vào Điều 4 dự thảo Nghị định. Vì hộ kinh doanh cũng là một chủ thể bị xử phạt vi phạm hành chính và có thể bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.	Tiếp thu ý kiến tham gia
20.		UBND Vĩnh Phúc	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung một khoản tại Điều 4 quy định nguồn tiền khấu trừ tài sản kê biên đối với tổ chức bị áp dụng cưỡng chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự bảo đảm một phần kinh phí chi thường xuyên. Lý do: trong dự thảo Nghị định chưa quy định rõ về đối tượng này.	Đơn vị sự nghiệp công lập có thu thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4
21.		UBND Đắk Lắk	Tại khoản 10 Điều 2 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: " <i>Tổ chức là cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân và tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật</i> ". Theo đó, hộ kinh doanh, hộ gia đình, tổ hợp tác không phải là tổ chức theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do đó, quy định việc nguồn tiền khấu trừ và tài sản kê biên đối với tổ chức bị áp dụng cưỡng chế là hộ kinh doanh, hộ gia đình, tổ hợp tác việc quy định khoản 5 Điều 4 dự thảo Nghị định là chưa phù hợp quy định pháp luật. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu sửa đổi khoản 5 Điều 4 phù hợp quy định pháp luật.	Tiếp thu ý kiến tham gia
22.		UBND Cao Bằng	Điều 4 dự thảo Nghị định quy định về nguồn tiền khấu trừ và tài sản kê biên đối với tổ chức bị áp dụng cưỡng chế, cơ quan soạn thảo nên xem xét, bổ sung đối tượng "cộng đồng dân cư vào nội dung quy định này". Vì cộng đồng dân cư cũng là đối tượng bị xử phạt theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính.	Tiếp thu ý kiến tham gia
23.	Điều 5			

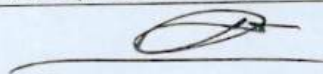
24.		Bộ pháp Tur	<i>Về kinh phí thi hành quyết định cưỡng chế của tổ chức bị cưỡng chế là cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập không có thu được bảo đảm kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước</i> Điều 5 dự thảo Nghị định quy định về nguồn kinh phí thi hành hành quyết định cưỡng chế của tổ chức bị cưỡng chế là cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập không có thu được bảo đảm kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước. Theo khoản 4 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước, “Các khoản chi ngân sách chỉ được thực hiện khi có dự toán được cấp có thẩm quyền giao và phải bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. Ngân sách các cấp, đơn vị dự toán ngân sách, đơn vị sử dụng ngân sách không được thực hiện nhiệm vụ chi khi chưa có nguồn tài chính, dự toán chi ngân sách làm phát sinh nợ khối lượng xây dựng cơ bản, nợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên”. Khoản 3 và khoản 11 Điều 18 Luật Ngân sách nhà nước quy định một trong các hành vi bị nghiêm cấm: Chi không có dự toán, trừ trường hợp quy định tại Điều 51 của Luật này; chi không đúng dự toán ngân sách được giao; chi sai chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi, không đúng mục đích; tự đặt ra các khoản chi trái với quy định của pháp luật. Xuất quỹ ngân sách nhà nước tại Kho bạc Nhà nước mà khoản chi đó không có trong dự toán đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định, trừ trường hợp tạm cấp ngân sách và ứng trước dự toán ngân sách năm sau quy định tại Điều 51 và Điều 57 của Luật này. Khoản 7 Điều 4 Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản	Tiếp thu ý kiến tham gia
-----	--	-------------------	---	--------------------------



			lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; Kho bạc nhà nước (được sửa đổi bởi Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021) quy định: “<i>Tổ chức, cá nhân bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định này không được sử dụng tiền ngân sách nhà nước hoặc tiền có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước để nộp phạt và khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm của mình gây ra, trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 37 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng</i>”. Như vậy, trường hợp các tổ chức là cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội bị áp dụng biện cưỡng chế khấu trừ tiền, tài sản kê biên từ nguồn kinh phí của cơ quan, tổ chức đó mà nguồn kinh phí đó là từ ngân sách nhà nước thì quy định này không bảo đảm phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước. Mặt khác, qua công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp thấy rằng, một số Kho bạc Nhà nước không thu tiền phạt của các cơ quan nhà nước vì trong mục chi ngân sách của các cơ quan này không có chi tiền phạt vi phạm hành chính. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Tài chính để nghiên cứu quy định vấn đề này bảo đảm tính phù hợp và tính khả thi trong thực tiễn.	
25.		Bộ Tài chính	Điều 5: Đề nghị quy định rõ “kinh phí thi hành quyết định cưỡng chế của tổ chức bị cưỡng chế” bao gồm những nội dung gì phân biệt với chi phí cưỡng chế quy định tại Điều 51 dự thảo Nghị định đồng thời làm rõ có bao gồm chi cho nộp tiền phạt VPHC, chi khắc phục hậu quả do VPHC gây ra trong trường hợp không ra quyết định xử phạt VPHC, hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả	Tiếp thu ý kiến tham gia



			không. Theo đó, đề nghị rà soát đối với nội dung: “bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện trách nhiệm thi hành quyết định cưỡng chế của tổ chức bị cưỡng chế là cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập không có thu được đảm bảo kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước”, tránh mâu thuẫn, chồng chéo đối với quy định tại Nghị định số 63/2019/NĐ-CP “ Tổ chức, cá nhân bị xử phạt VPHC theo quy định tại Nghị định này không được sử dụng tiền ngân sách nhà nước hoặc tiền có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước để nộp phạt và khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm của mình gây ra. Trường hợp xử phạt tổ chức thì sau khi chấp hành quyết định xử phạt, tổ chức bị xử phạt xác định cá nhân có lỗi gây ra VPHC để xác định trách nhiệm pháp lý, bao gồm cả việc nộp lại khoản tiền phạt và khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm của mình gây ra tương ứng với mức độ vi phạm của cá nhân đó theo quy định của pháp luật và Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của tổ chức.”	
26.		Bộ Tài chính Bộ Khoa học và công nghệ CATP Hải Phòng CAT Khánh Hoà	Khoản 6 Điều 5 quy định: “Người thi hành công vụ có lỗi dẫn tới hành vi VPHC của tổ chức bị cưỡng chế có nghĩa vụ hoàn trả cho ngân sách nhà nước một phần hoặc toàn bộ số tiền mà Nhà nước đã chi trả kinh phí thi hành quyết định cưỡng chế. Trường hợp có nhiều người thi hành công vụ cùng có lỗi thì những người đó có nghĩa vụ hoàn trả tương ứng với mức độ lỗi của mình và thiệt hại mà Nhà nước phải bồi thường”. Đề nghị quy định rõ trường hợp nào thì hoàn trả cho ngân sách nhà nước một phần, trường hợp nào thì hoàn trả cho ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền mà Nhà nước đã chi trả kinh phí thi hành quyết định cưỡng chế. Đồng thời quy định rõ người có thẩm quyền và cách thức xác định lỗi của người thi hành công vụ để	Tiếp thu ý kiến tham gia



			có thể xác định được nghĩa vụ hoàn trả.	
27.		Bộ Xây dựng	Về kinh phí thi hành quyết định cưỡng chế (Điều 5) Quy định có thể được lựa chọn hoàn trả một phần hoặc toàn bộ số tiền mà nhà nước đã chi trả kinh phí thi hành quyết định cưỡng chế tại khoản 6 Điều 5 dự thảo sẽ dẫn đến việc áp dụng pháp luật không thống nhất. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định thống nhất về nội dung này.	Tiếp thu ý kiến tham gia
28.		Sở Tư pháp TP HCM	Về quy định hoàn trả ngân sách số tiền Nhà nước đã chi trả kinh phí thi hành quyết định cưỡng chế: khoản 6 Điều 5 là nội dung mới lần đầu đề cập trong dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, dự thảo chưa quy định cụ thể các nội dung liên quan để thực hiện quy định trên, ví dụ như căn cứ xác định lỗi, cơ quan có trách nhiệm xem xét trách nhiệm hoàn trả, trình tự, thủ tục xem xét quyết định việc hoàn trả,... Bên cạnh đó, có thể người thi hành công vụ có lỗi dẫn đến việc tổ chức có hành vi vi phạm hành chính, tuy nhiên, việc tổ chức chậm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính dẫn đến phải bị cưỡng chế không do lỗi của người thi hành công vụ, do đó đề nghị xem xét bỏ quy định tại khoản 6. 1.2. Về việc lập biên bản việc tổ chức, cá nhân bị xử phạt không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả (Điều 6) Theo nội dung Khoản 1, việc lập biên bản xảy ra khi “<i>phát hiện tổ chức, cá nhân không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định đã có hiệu lực pháp luật</i>”, quy định như Dự thảo có thể hiểu rằng việc lập, hay không lập biên bản về việc tổ chức, cá nhân bị xử phạt không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả xảy ra khi phát hiện. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính,	Tiếp thu ý kiến tham gia

		sửa đổi, bổ sung năm 2020 (Luật XLVPHC), cưỡng chế thi hành quyết định xây ra trong trường hợp cá nhân, tổ chức không chấp hành quyết định. Vì vậy, để thống nhất với nguyên tắc cưỡng chế được quy định ở Luật XLVPHC, đề nghị sửa khoản 1 Điều 6 Dự thảo theo hướng: cá nhân, tổ chức không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 73 Luật XLVPHC, chấp hành không đầy đủ quyết định đã có hiệu lực thì bị lập biên bản. Khoản 3 Điều 6 quy định Biên bản đã lập là một trong những căn cứ để người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế. Bên cạnh đó, thực tế có những trường hợp đối tượng bị xử phạt không có tiền, tài sản để ban hành quyết định cưỡng chế hoặc đối tượng bỏ đi khỏi nơi cư trú, bỏ địa điểm kinh doanh và không xác định được nơi cư trú, địa điểm kinh doanh mới, do đó, đề nghị bổ sung quy định Biên bản đã lập là căn cứ để xác định đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính cố tình trốn tránh, trì hoãn việc <u>chấp hành quyết định</u> đã có hiệu lực, nhằm có cơ sở xác định yếu tố trốn tránh, trì hoãn theo quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật XLVPHC.	
29.	UBND Điện Biên CAT Quảng Ninh	Khoản 3 Điều 5 đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “3. Hằng năm, căn cứ thực tế số tiền thi hành quyết định cưỡng chế đã cấp phát của năm trước: - Bộ Tài chính lập dự toán kinh phí thi hành quyết định cưỡng chế của tổ chức bị cưỡng chế được bảo đảm kinh phí hoạt động từ ngân sách địa phương, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước”. - Sở Tài chính lập dự toán kinh phí thi hành quyết định cưỡng chế của tổ chức bị cưỡng chế được bảo đảm kinh phí hoạt động từ ngân sách địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước”.	Tiếp thu ý kiến tham gia

			Tại khoản 4 Điều 5 đề nghị chỉnh sửa cụm từ “Trong thời hạn 02 ngày” thành “Trong thời hạn 03 ngày” để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế về công tác chuẩn bị thi hành quyết định cưỡng chế	
30.	Điều 6			
31.	Bộ pháp	Tư	<i>Về việc lập biên bản cá nhân, tổ chức không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định xử phạt</i> Điều 6 dự thảo Nghị định quy định về quy trình người có thẩm quyền tiến hành lập biên bản về việc cá nhân, tổ chức không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định xử phạt vi phạm hành chính với sự chứng kiến của cá nhân, đại diện tổ chức vi phạm hoặc của đại diện chính quyền cấp xã. Bộ Tư pháp nhận thấy, việc quy định thêm trình tự, thủ tục trước khi thực hiện việc cưỡng chế (dự thảo Nghị định cũng đã quy định về việc xác minh các thông tin để làm căn cứ ra quyết định cưỡng chế) là không thực sự cần thiết. Điều này sẽ phát sinh thêm chi phí về nguồn lực, thời gian cho người có thẩm quyền thực hiện việc lập biên bản. Bên cạnh đó, hầu hết những trường hợp này đều là cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt nên việc lập biên bản cũng sẽ gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc không quy định nội dung Điều 6 dự thảo Nghị định.	Nội dung này cần thiết do biên bản này là căn cứ để xác định đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính có tình trốn tránh, trì hoãn việc chấp hành quyết định đã có hiệu lực, là một trong những căn cứ để người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế.
32.	Bộ Công thương Bộ Tài chính Bộ Giao thông vận tải Bộ Khoa học và công nghệ UBND Bình Dương UBND Lạng Sơn UBND Hòa Bình		Đề nghị rà soát sửa đổi “chấp hành án quyết định xử phạt” thành “chấp hành quyết định xử phạt”. 	Tiếp thu ý kiến tham gia

		UBND Đắk Lắk UBND Kon Tum CAT Hậu Giang UBND Lào Cai UBND Quảng Nam UBND Vĩnh Phúc UBND Cà Mau UBND Đắk Nông CAT Bình Định CATP Hải Phòng CAT Khánh Hoà CAT Thanh Hoá		
33.	Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường		Khoản 1 Điều 6: đề nghị xem xét, quy định cụ thể về thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế và thẩm quyền tổ chức thực hiện việc cưỡng chế để việc áp dụng được thuận lợi và đúng quy định.	Nội dung này đã quy định tại Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính
34.		UBND Đắk Nông	Khoản 1 Điều 6 đề nghị bổ sung nội dung “Lập biên bản với cá nhân vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm về việc không tự nguyện hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả”, đây là một trong những căn cứ để người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế	Tiếp thu ý kiến tham gia
35.		CAT Tuyên Quang	Khoản 1 Điều 6 đề nghị chỉnh sửa cụm từ “quyết định đã có hiệu lực pháp luật” thành “quyết định xử phạt vi phạm hành chính khi đã hết thời hạn thi hành”	Tiếp thu ý kiến tham gia
36.	Bộ Giao thông vận tải		Khoản 3 Điều 6 quy định “Biên bản nêu tại khoản 1 Điều này là một trong những căn cứ để người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế”. Theo đó, những căn cứ khác để người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế là gì, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung, làm rõ để đảm bảo tính khả thi, minh bạch trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định	Tiếp thu ý kiến tham gia
37.	Bộ Tài chính		Điều 6: a) Đoạn đầu khoản 1 Điều 6 dự thảo	Tiếp thu ý kiến tham gia



Nghị định quy định: “1. Trong quá trình theo dõi, kiểm tra việc chấp hành án quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp khác phục hậu quả mà phát hiện tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định đã có hiệu lực...”: đề nghị chỉnh sửa thành: “1. Trong quá trình theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khác phục hậu quả mà phát hiện tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã có hiệu lực.....” để phù hợp với nội dung tiêu đề của Điều 6 dự thảo Nghị định.

b) Khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định quy định: “Trong quá trình theo dõi, kiểm tra việc chấp hành án quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp khác phục hậu quả mà phát hiện tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định đã có hiệu lực pháp luật thì đại diện cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt lập biên bản về việc tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp khác phục hậu quả với sự chứng kiến của cá nhân vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm”.

- Đề nghị xây dựng mẫu biên bản về việc tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp khác phục hậu quả; có hướng dẫn, giải thích về thuật ngữ “đại diện cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt”.

- Đề nghị tham khảo nội dung khoản 5 Điều 12 Nghị định 118/2021/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Xử lý VPHC quy định ký biên bản VPHC để quy định ký biên bản về việc tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp khác phục hậu quả đảm



		bảo thống nhất trong việc áp dụng pháp luật. c) Đề nghị Bộ Công an nghiên cứu, cân nhắc không bỏ sung quy định tại Điều 6 dự thảo Nghị định về lập biên bản việc tổ chức, cá nhân bị xử phạt không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định xử phạt VPHC, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả và coi đây là một trong những căn cứ để người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế, vì sẽ phát sinh thủ tục, không cần thiết, gây khó khăn cho cơ quan, người có thẩm quyền cưỡng chế, kéo dài thời gian ra quyết định cưỡng chế. Mặt khác, quy định “đại diện cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt lập biên bản về việc tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định...” là chưa bảo đảm phù hợp với quy định Luật Xử lý VPHC về trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quyết định xử phạt của cá nhân, tổ chức bị xử phạt. Ngoài ra, quy định việc lập biên bản phải có “sự chứng kiến của cá nhân vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm” tại khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định là khó bảo đảm tính khả thi, gây khó khăn trong quá trình thực hiện, dễ dẫn đến tình trạng cá nhân, tổ chức vi phạm trốn tránh, cản trở, tẩu tán tiền, tài sản trước khi người có thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế.	
38.	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Đề nghị cân nhắc bỏ quy định tại Điều 6, lý do: việc xác định tổ chức, cá nhân đã chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả hay chưa có thể căn cứ kết quả thu thập thông tin từ Kho bạc Nhà nước, báo cáo kết quả thực hiện của cá nhân, tổ chức hoặc các kênh thông tin khác. Do đó, không cần thiết phải cử đại diện cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt lập biên bản về việc tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ	Điều 6 đã chỉnh sửa cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính



			quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả sẽ phát sinh chi phí, thời gian để tiến hành lập biên bản. Quy định này dẫn đến việc cưỡng chế trở nên khó khăn hơn, đặc biệt đối với biện pháp khắc phục hậu quả sẽ phát sinh chi phí, thời gian để tiến hành lập biên bản. Quy định này dẫn đến việc cưỡng chế trở nên khó khăn hơn, đặc biệt đối với biện pháp khấu trừ tiền từ tài khoản, khấu trừ một phần từ lương hoặc từ thu nhập.	
39.		Ngân hàng Nhà nước CAT Ninh Bình	Đề nghị xem xét bổ sung cách thức lập biên bản trong trường hợp không liên hệ được với cá nhân vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm (ví dụ: thay số điện thoại liên hệ, di khỏi nơi cư trú, đóng cửa doanh nghiệp, trả mặt bằng thuê làm trụ sở công ty...)	Tiếp thu ý kiến tham gia
40.		Bộ Kế hoạch và đầu tư	- Đề nghị chỉnh sửa khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định như sau: “1. Trong quá trình theo dõi, kiểm tra việc chấp hành án quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả ... đại diện tổ chức vi phạm”. - Khoản 5 Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: “Hộ kinh doanh, hộ gia đình, cộng đồng dân cư vi phạm hành chính bị áp dụng mức phạt tiền đối với cá nhân vi phạm hành chính. Người đại diện của hộ kinh doanh, chủ hộ của hộ gia đình, người đứng đầu của cộng đồng dân cư chịu trách nhiệm thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho hộ kinh doanh, hộ gia đình, cộng đồng dân cư”. Do vậy, đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung liên quan đến cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (nguồn tiền khấu trừ, tài sản kê biên...) đối với đối tượng là “cộng đồng dân cư” để đảm bảo đầy đủ các đối tượng theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	Tiếp thu ý kiến tham gia
41.		UBND Đồng	- Đề xuất điều chỉnh người lập biên bản được nêu tại khoản 1 Điều này từ “đại diện cơ quan	Tiếp thu ý kiến tham gia

	Tháp	của người có thẩm quyền xử phạt” thành “người thuộc tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định”, vì có trường hợp cá nhân/tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định không thuộc cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt, nhất là đối với các vụ việc không thuộc thẩm quyền xử phạt phải chuyển đến cơ quan cấp trên. - Cần quy định cụ thể về thời gian lập biên bản việc tổ chức, cá nhân bị xử phạt không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả (Lập biên bản này sau bao nhiêu ngày, kể từ ngày hết thời hạn được nêu trong quyết định hoặc kể từ khi cá nhân, tổ chức chấp hành một phần (chưa đầy đủ) của quyết định. Biên bản này được lập bao nhiêu lần, nếu được lập nhiều lần thì cần có quy định về thời gian giữa các lần lập biên bản này). - Đề xuất ban hành biểu mẫu biên bản này. Xem xét bổ sung phần căn cứ là biên bản này trong biểu mẫu quyết định cưỡng chế (do biên bản này là một trong những căn cứ để người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế).	- Quy định về thủ tục lập biên bản này theo hướng: đây là quyền của người ra quyết định cưỡng chế, không phải thủ tục bắt buộc. Tại dự thảo quy định biên bản này là căn cứ để ra quyết định cưỡng chế do đó việc lập biên bản này trước khi ban hành quyết định, có thể tiến hành đồng thời với thủ tục xác minh tiền, tài sản của cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế
42.	UBND Tây Ninh	Tại khoản 1 Điều 6 dự thảo nghị định: đề xuất sửa “<i>đại diện cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt lập biên bản về việc tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành...</i>” thành “<i>đại diện cơ quan có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả lập biên bản về việc tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành...</i>”. Lý do: để khả thi trên thực tế đối với những quyết định do Chủ tịch UBND các cấp ban hành.	Tiếp thu ý kiến tham gia
43.	UBND Lào Cai	Tại Điều 6 dự thảo Nghị định - Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét	

